

Xuân Trường, ngày 08 tháng 03 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

### SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v: Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết

### TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN TRƯỜNG, TỈNH NAM ĐỊNH

*Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Ông Phạm Ngọc Quỳnh.

*Thư ký phiên họp:* ông Nguyễn Thế Vinh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định tham gia phiên họp:* Bà Trịnh Thị Trinh – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 48/2023/TLST-VDS ngày 25 tháng 10 năm 2023 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 07/2024/QĐST-VDS ngày 04 tháng 3 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Anh Nguyễn Đức H, sinh năm 1997; địa chỉ: Xóm G, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định;

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Vũ Thị T, sinh năm 1976; nơi cư trú cuối cùng: Xóm G (xóm A cũ), xã X, huyện X, tỉnh Nam Định;

2. Chị Nguyễn Thị Hồng H1. Sinh năm 1999; địa chỉ: Xóm G, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định;

Tại phiên họp: anh H, chị H1 có mặt, bà Vũ Thị T vắng mặt.

### NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu, tại bản tự khai, anh Nguyễn Đức H trình bày: Bố anh là ông Nguyễn Đức C sinh năm 1970 và mẹ anh là bà Vũ Thị T sinh năm 1976

được UBND xã X cấp Giấy kết hôn ngày 07/01/1996. Bố mẹ anh sinh được 02 người con là anh và em gái Nguyễn Thị Hồng H1 sinh ngày 22/8/1999. Mẹ anh bị bệnh tâm thần bỏ nhà đi từ tháng 9/1999 đến nay không có tin tức gì. Gia đình tìm kiếm nhiều năm không thấy. Năm 2021 bố anh qua đời. Để làm thủ tục liên quan đến di sản của bố mẹ anh nên anh và em gái đề nghị Tòa án tuyên bố mẹ anh là bà Vũ Thị T đã chết.

Chị Nguyễn Thị Hồng H1 nhất trí nội dung đúng như anh Nguyễn Đức H đã trình bày và đề nghị Tòa án tuyên bố bà Vũ Thị T sinh năm 1976 là đã chết

Sau khi thụ lý đơn yêu cầu của anh H, Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết đối với bà Vũ thị T1, đã nhắn tìm bà Vũ Thị T trên Đ phát vào các ngày 09; 10, 11 tháng 11 năm 2023, đã nhắn tin trên B 03 số liên tiếp vào vào các ngày 01/11; 03/11 và 08/11 năm 2023, và trên Công thông tin điện tử của Tòa án nhân dân tối cao. Đến nay, đã hết 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên nhưng việc tìm kiếm bà Vũ Thị T không có kết quả, không có tin tức gì về bà Vũ Thị T.

Theo cung cấp của xóm trưởng xóm 7 xã X và UBND xã X, Công an xã X nơi bà Vũ Thị T cư trú trước khi biệt tích xác định bà Vũ Thị T có dấu hiệu trầm cảm, bỏ nhà đi không có mặt tại địa phương từ tháng 9/1999 đến nay và từ đó đến nay địa phương cũng không nhận được thông tin gì về bà Vũ Thị T và bà Vũ Thị T không thấy về địa phương.

*Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường phát biểu quan điểm:*

Về tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết đơn yêu cầu của Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Về nội dung: Căn cứ các Điều 391, Điều 392, Điều 393 Bộ luật Tố tụng dân sự, điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật Dân sự: Chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Đức H và chị Nguyễn Thị Hồng H1 về việc yêu cầu tuyên bố bà Vũ Thị T đã chết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Vũ Thị T là người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết có nơi cư trú cuối cùng tại xóm G (xóm A cũ), xã X, huyện X, tỉnh Nam Định nên vụ

việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bà **Vũ Thị T** là mẹ ruột của anh **Nguyễn Đức H** và chị **Nguyễn Thị Hồng H1** có liên quan đến quyền lợi của anh **H** và chị **H1** nên anh **H** và chị **H1** là người có quyền yêu cầu tuyên bố bà **Vũ Thị T** đã chết theo quy định tại Điều 391 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu của anh **H** và chị **H1**: Bà **Vũ Thị T** đã bỏ nhà đi từ tháng 9 năm 1999, từ đó đến nay gia đình anh không nhận được bất cứ thông tin gì về bà **Vũ Thị T** là đang ở đâu, còn sống hay đã chết.

Tại cơ sở xóm 7 **xã X** và **UBND xã X**, **Công an xã X** nơi bà **Vũ Thị T** cư trú trước khi biệt tích cũng xác định bà **Vũ Thị T** không có mặt ở địa phương từ tháng 9 năm 1999 và từ đó đến nay địa phương cũng không nhận được thông tin gì về bà **Vũ Thị T** và bà **Vũ Thị T** không thấy về địa phương.

Như vậy, bà **Vũ Thị T** đã biệt tích hơn 24 năm liền và không có tin tức xác thực là còn sống. Tòa án cũng đã tiến hành các thủ tục tìm kiếm bà **Vũ Thị T** theo quy định của pháp luật nhưng đến nay không có thông tin gì về bà **Vũ Thị T**. Do vậy việc anh **H** và chị **H1** yêu cầu Tòa án tuyên bố bà **Vũ Thị T** đã chết là có căn cứ nên cần được chấp nhận, phù hợp với quy định tại Điều 71 của Bộ luật Dân sự và các điều 388, 391, 392 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bà **Vũ Thị T** biệt tích từ tháng 9 năm 1999, chính quyền thông tin từ những năm 1999 và từ đó đến nay không có bất cứ thông tin gì về bà **Vũ Thị T** nữa. Căn cứ Điều 68, điểm d khoản 1 Điều 71 của Bộ luật Dân sự thời điểm bà **Vũ Thị T** biệt tích được xác định là ngày 01/10/1999. Do đó ngày chết của bà **Vũ Thị T** được xác định là ngày 02/10/2004.

[4] Về hậu quả pháp lý của bà **Vũ Thị T** bị tuyên bố là đã chết: Khi quyết định của Tòa án tuyên bố bà **Vũ Thị T** đã chết có hiệu lực pháp luật thì các quan hệ nhân thân khác, quan hệ về tài sản của bà **Vũ Thị T** được giải quyết như đối với người đã chết, tài sản của bà **Vũ Thị T** được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

[5] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: anh **Nguyễn Đức H** phải nộp lệ phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các điều 68, 71, 72 của Bộ luật Dân sự; các Điều 367, 391, 392, 393 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30

tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng về án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của anh Nguyễn Đức H và chị Nguyễn Thị Hồng H1: Tuyên bố bà Vũ Thị T, sinh năm 1976; nơi cư trú cuối cùng: xóm G (xóm A cũ), xã X, huyện X, tỉnh Nam Định đã chết kể từ ngày 02 tháng 10 năm 2004.

3. Các quan hệ nhân thân khác và quan hệ tài sản của bà Vũ Thị T được thực hiện theo quy định tại Điều 72 Bộ luật Dân sự.

3. Lệ phí dân sự sơ thẩm: anh Nguyễn Đức H nộp 300.000 đồng được đối trừ vào 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự huyện X theo Biên lai thu tiền số 0003379 ngày 25/10/2023.

4. Người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày quyết định giải quyết việc dân sự được tổng đạt hợp lệ.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định giải quyết việc dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND + VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Xuân Trường;
- Đương sự;
- UBND xã H;
- Lưu HS, VP

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**(Đã ký)**

**Phạm Ngọc Quỳnh**